

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC ĐƯỢC GIAO VÀ PHÂN BỐ CHO CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC NĂM 2026

(Kèm theo Quyết định số 1466/QĐ-SYT ngày 25/9/2026 của Sở Y tế)
(Dùng cho đơn vị dự toán ngân sách cấp I/đơn vị dự toán ngân sách cấp trên)

Đơn vị: triệu đồng

Số TT	Nội dung	Tổng số được giao	Tổng số đã phân bổ	Văn phòng Sở	Bệnh viện Phổ	Trung tâm Y tế khu vực Văn Quan	Trung tâm Y tế khu vực Đình Lập	Trung tâm Y tế khu vực Lộc Bình
1	2	3	4=5+...+9	5	6	7	8	9
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí							
I	Số thu phí, lệ phí							
1	Lệ phí							
	Lệ phí...							
	Lệ phí...							
2	Phí							
	Phí...							
	Phí...							
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại							
1	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình							
a	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ							
b	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ							
2	Chi quản lý hành chính							
a	Kinh phí giao thực hiện chế độ tự chủ							
b	Kinh phí không giao thực hiện chế độ tự chủ							
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước							
1	Lệ phí							
	Lệ phí...							
	Lệ phí...							
2	Phí							
	Phí...							
	Phí...							
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	613	613	126	177	53	126	131
I	Nguồn ngân sách trong nước	613	613	126	177	53	126	131
1	Chi quản lý hành chính	126	126	126	0	0	0	0
1.1	Kinh phí giao thực hiện chế độ tự chủ	0	0					
1.2	Kinh phí không giao thực hiện chế độ tự chủ	126	126	126				
2	Chi sự nghiệp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	0	0					
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	0	0					
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo cấp qua Quỹ phát triển khoa học công nghệ.	0	0					
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo không cấp qua Quỹ phát triển khoa học công nghệ	0	0					
2.2	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ	0	0					
2.3	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	0	0					
-	Nhiệm vụ khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo	0	0					
-	Nhiệm vụ chuyển đổi số	0	0					
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo	0	0					
3.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ	0	0					
3.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	0	0					
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	487	487	0	177	53	126	131
4.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ	0	0					
4.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	487	487		177	53	126	131
5	Chi bảo đảm xã hội	0	0					
5.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ	0	0					
5.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	0	0					
6	Chi hoạt động kinh tế	0	0					
6.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ	0	0					
6.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	0	0					
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	0	0					
7.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ	0	0					
7.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	0	0					
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	0	0					
8.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ	0	0					
8.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	0	0					
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn	0	0					

Số TT	Nội dung	Tổng số được giao	Tổng số đã phân bổ	Văn phòng Sở	Bệnh viện Phổ	Trung tâm Y tế khu vực Văn Quan	Trung tâm Y tế khu vực Đình Lập	Trung tâm Y tế khu vực Lộc Bình
9.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ	0	0					
9.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	0	0					
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	0	0					
10.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ	0	0					
10.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	0	0					
II	Nguồn vốn viện trợ	0	0					
1	Chi quản lý hành chính	0	0					
1.1	Dự án A	0	0					
1.2	Dự án B	0	0					
2	Chi sự nghiệp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	0	0					
2.1	Dự án A	0	0					
2.2	Dự án B	0	0					
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo	0	0					
3.1	Dự án A	0	0					
3.2	Dự án B	0	0					
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	0	0					
4.1	Dự án A	0	0					
4.2	Dự án B	0	0					
5	Chi bảo đảm xã hội	0	0					
5.1	Dự án A	0	0					
2.2	Dự án B	0	0					
6	Chi hoạt động kinh tế	0	0					
6.1	Dự án A	0	0					
6.2	Dự án B	0	0					
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	0	0					
7.1	Dự án A	0	0					
7.2	Dự án B	0	0					
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	0	0					
8.1	Dự án A	0	0					
8.2	Dự án B	0	0					
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn	0	0					
9.1	Dự án A	0	0					
9.2	Dự án B	0	0					
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	0	0					
10.1	Dự án A	0	0					
10.2	Dự án B	0	0					
III	Nguồn vay nợ nước ngoài	0	0					
1	Chi quản lý hành chính	0	0					
1.1	Dự án A	0	0					
1.2	Dự án B	0	0					
2	Chi sự nghiệp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	0	0					
2.1	Dự án A	0	0					
2.2	Dự án B	0	0					
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo	0	0					
3.1	Dự án A	0	0					
3.2	Dự án B	0	0					
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	0	0					
4.1	Dự án A	0	0					
4.2	Dự án B	0	0					
5	Chi bảo đảm xã hội	0	0					
5.1	Dự án A	0	0					
2.2	Dự án B	0	0					
6	Chi hoạt động kinh tế	0	0					
6.1	Dự án A	0	0					
6.2	Dự án B	0	0					
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	0	0					
7.1	Dự án A	0	0					
7.2	Dự án B	0	0					
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	0	0					
8.1	Dự án A	0	0					
8.2	Dự án B	0	0					
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn	0	0					
9.1	Dự án A	0	0					
9.2	Dự án B	0	0					
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	0	0					

Số TT	Nội dung	Tổng số được giao	Tổng số đã phân bổ	Văn phòng Sở	Bệnh viện Phổi	Trung tâm Y tế khu vực Văn Quan	Trung tâm Y tế khu vực Đình Lập	Trung tâm Y tế khu vực Lộc Bình
10.1	Dự án A	0	0					
10.2	Dự án B	0	0					